

**QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Thẩm phán:

+ Ông Phạm Văn Khôi;

+ Bà Trần Thị Sâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên họp: bà Phạm Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/7/2023 bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn N, địa chỉ: thôn Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (sau đây viết tắt là Công ty N) do ông Phạm Công B là người đại diện theo pháp luật của Công ty có đơn kháng cáo đề ngày 05/7/2023 gửi Tòa án nhân dân huyện Y có nội dung như sau: tại phiên hoà giải hai bên đã thống nhất để Công ty N trả nợ đến ngày 30/9/2023 nhưng Thẩm phán không đồng ý và đưa ra xét xử. Nếu không trả được nợ Ngân hàng thì Công ty N phải bàn giao tài sản đã thế chấp, các tài sản khác và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phía bị đơn không hiểu tại sao phải giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xem xét lại thực tế về những chính sách vay vốn đầu tư có hợp lý không và có những biện pháp giải quyết cho hợp lý để đảm bảo theo chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc đầu tư phát triển kinh tế.

Ngày 22/8/2023 phía bị đơn có đơn kháng cáo đề ngày 22/8/2023 gửi Tòa án cấp sơ thẩm với nội dung: bản án sơ thẩm không khách quan, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xem xét xử lại vụ án.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo đề ngày 22/8/2023 của Công ty N, do ông Phạm Công B là người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại Công văn số 30 ngày 25/8/2023 Công ty N có văn bản giải trình về lý do kháng cáo quá hạn như sau: ngày 08/8/2023 Công ty đã sửa đơn gửi cho Tòa án nhưng Thẩm phán không nhận đơn và yêu cầu về xem tư vấn pháp lý nhưng chưa hẹn ngày nào nộp đơn. Công ty đi tham khảo tư vấn pháp lý và đã có đơn kháng cáo ngày 22/8/2023 gửi Tòa án.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên, trình bày của người kháng cáo quá hạn tham gia phiên họp và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét kháng cáo quá hạn xét thấy:

Ngày 23/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Y đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với Công ty N. Tại phiên tòa sơ thẩm vắng mặt người đại diện hợp pháp của Công ty N.

Ngày 03/7/2023 Công ty N nhận được Bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y.

Ngày 13/7/2023 Công ty N có đơn kháng cáo đề ngày 05/7/2023 gửi Tòa án nhân dân huyện Y.

Do đơn kháng cáo của Công ty N không ghi cụ thể yêu cầu kháng cáo của mình nên ngày 14/7/2023 Tòa án nhân dân huyện Y ban hành *Thông báo về yêu cầu làm lại sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo* trong thời hạn 05 ngày làm việc từ ngày nhận thông báo là đúng pháp luật.

Ngày 20/7/2023 Công ty N nhận được Thông báo về yêu cầu làm lại sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo của Tòa án. Ngày 24/7/2023 Công ty N có đơn kháng cáo gửi Tòa án cấp sơ thẩm. Tại Biên bản làm việc ngày 24/7/2023, Tòa án cấp sơ thẩm đã giải thích đơn kháng cáo ngày 24/7/2023 vẫn không làm đúng theo quy định tại Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự, trong đơn kháng cáo không ghi rõ những yêu cầu đối với bản án sơ thẩm và yêu cầu Công ty N phải sửa lại đơn kháng cáo. Người đại diện hợp pháp của Công ty N đồng ý làm lại đơn kháng cáo.

Ngày 01/8/2023 Công ty N có đơn kháng cáo đề ngày 01/8/2023 gửi Tòa án nhân dân huyện Y có nội dung Công ty N không đồng ý giao các tài sản khác và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Công ty đã có 3 công văn gửi Thống đốc ngân hàng nhà nước, các Ngân hàng nông nghiệp, Tòa án và nội dung phiên hoà giải nhưng không được đề cập trong bản án.

Ngày 02/8/2023 Tòa án nhân dân huyện Y ban hành *Thông báo về yêu cầu làm lại sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo (lần hai)* về các vấn đề sau: kháng cáo toàn bộ hay phần của bản án sơ thẩm, nêu rõ lý do của việc kháng cáo, những yêu cầu cụ thể để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết. Tuy nhiên, trong thời hạn 05 ngày làm việc từ ngày nhận thông báo, Công ty N không làm lại, sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo theo yêu cầu của Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thời hạn kháng cáo đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ngày 13/7/2023 Công ty N có đơn kháng cáo đề ngày 05/7/2023 gửi Tòa án nhân dân huyện Y là trong thời hạn kháng cáo. Ngày 18/8/2023 Tòa án nhân dân huyện Y đã ban hành Thông báo trả lại đơn kháng cáo số 01/TB-TA do người kháng cáo không làm lại, sửa đổi, bổ sung đơn kháng cáo theo yêu cầu của Tòa án là có căn cứ theo quy định tại khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 274 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ngày 22/8/2023 Công ty N

nhận được Thông báo trả lại đơn kháng cáo của Tòa án nhưng không có ý kiến gì.

Như vậy, đơn kháng cáo ngày 22/8/2023 do Công ty N giao nộp sau khi Tòa án đã ban hành Thông báo trả lại đơn kháng cáo cho Công ty N là quá thời hạn kháng cáo.

Việc kháng cáo quá hạn của Công ty N do ông Phạm Công B là người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan theo Điều 156 của Bộ luật Dân sự nên không có căn cứ chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên họp đề nghị không chấp nhận kháng cáo quá hạn của Công ty N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của Công ty trách nhiệm hữu hạn N, do ông Phạm Công B là người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn N thực hiện, đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 23/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Nơi nhận:

- TAND huyện Y;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Người kháng cáo quá hạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng